

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2026

(Số liệu tính từ 15/12/2025 - 14/3/2026)

Thực hiện Công văn số 17/TTT-PCTNLPTC ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Thanh tra tỉnh, về việc phối hợp thông tin báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC). Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (Ban Quản lý) báo cáo định kỳ kết quả thực hiện công tác phòng chống tham nhũng (PCTN) quý I/2026, như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC trong phạm vi trách nhiệm của đơn vị

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTNTC.

Tiếp tục triển khai các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh về phòng, chống tham nhũng, như: Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia PCTNTC đến năm 2030; Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện công tác PCTNTC năm 2026⁽¹⁾; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 02/02/2026 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc năm 2026; các kế hoạch của UBND tỉnh về theo dõi thi hành pháp luật năm 2026;...

Để thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo nêu trên, Ban Quản lý đã xây dựng kế hoạch thực hiện, qua đó cụ thể hóa các nội dung và giải pháp tổ chức thực hiện công tác PCTN tại đơn vị, cụ thể: Thực hiện công tác PCTNTC năm 2025⁽²⁾; thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ năm 2026⁽³⁾; về việc triển khai thực hiện tổ chức tiếp công dân phục vụ Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 theo Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 02/02/2026 của UBND tỉnh An Giang⁽⁴⁾. Gắn với Hội nghị công chức, viên chức năm 2026, lãnh đạo Ban đã triển khai các văn bản của Trung ương, của tỉnh về thực hiện công tác PCTN tại đơn vị, qua đó chấn chỉnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PCTN tại cơ quan, đơn vị; tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực để phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: Quản lý, sử dụng đất đai, tài chính ngân sách, đầu tư công,... Tăng cường chỉ đạo PCTNTC trong sử dụng

⁽¹⁾ Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 19/01/2026

⁽²⁾ Kế hoạch số 07/KH-BQLKKT ngày 28/01/2026.

⁽³⁾ Kế hoạch số 11/KH-BQLKKT ngày 05/02/2026.

⁽⁴⁾ Công văn số 288/BQLKKT-VP ngày 05/02/2026.

kinh phí, mua sắm, sửa chữa, đầu tư xây dựng, xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm (nếu có).

b) Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực

Các hình thức triển khai, quán triệt các văn bản về PCTN thường được thực hiện tại đơn vị là: Ban hành thông báo công khai; lồng ghép triển khai tại Hội nghị công chức, viên chức đầu năm, tại các cuộc họp giao ban của cơ quan, chi bộ; tuyên truyền, phổ biến trên phần mềm hồ sơ công việc, trên ứng dụng Zalo nhóm, photo tài liệu gửi đến các phòng, ban, đơn vị trực thuộc. Số lượng người tiếp thu khoảng 214 lượt (chủ yếu là các cuộc họp, chưa kể công khai bằng các hình thức khác như: Thông báo, trang hồ sơ công việc, Zalo). Qua đó, đảm bảo việc triển khai các văn bản được kịp thời, đầy đủ.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: Không có

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTNTC

Tiếp tục thực hiện Quyết định của Đảng ủy Ban Quản lý đã ban hành về phân công đơn vị đầu mối tham mưu thực hiện công tác PCTN tại đơn vị, Trưởng đơn vị đầu mối là Đảng ủy viên, Trưởng ban Ban Quản lý⁽⁵⁾. Hiện bộ phận tham mưu này vẫn đang thực hiện nhiệm vụ theo phân công. Song song đó, Lãnh đạo Ban đã phân công 02 công chức Văn phòng theo dõi tham mưu thực hiện công tác PCTN tại đơn vị.

đ) Kết quả hoạt động thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra): Không có

2. Kết quả thực hiện công tác phòng ngừa tham nhũng: Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, cụ thể:

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về các nội dung như: Công khai việc thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của công chức, viên chức và người lao động; việc xem xét tạm chi thu nhập tăng thêm, chi lễ kỷ niệm 08/3,...cho cơ quan, người lao động tại cơ quan; công khai đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2026⁽⁶⁾; công bố Quyết định dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2026⁽⁷⁾. Trong quý, Ban Quản lý đã ban hành Kế hoạch kiểm tra xét duyệt quyết toán năm 2025 đối với các đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang⁽⁸⁾.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

⁽⁵⁾ Quyết định số 04-QĐ/ĐU ngày 05/02/2021.

⁽⁶⁾ Kế hoạch số 19/KH-BQLKKT ngày 15/10/2025.

⁽⁷⁾ Quyết định số 191/QĐ-BQLKKT ngày 31/12/2025.

⁽⁸⁾ Kế hoạch số 16/KH-BQLKKT ngày 12/02/2026.

Tiếp tục thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ cho công chức, viên chức cơ quan, hiện đang rà soát, điều chỉnh các quy chế như: Quy chế nâng lương trước thời hạn; Quy chế dân chủ ở cơ sở; Quy chế tiết kiệm điện; Quy chế tiền thưởng năm 2025⁽⁹⁾; Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công, thực hiện chế độ tự chủ về tài chính của Ban Quản lý⁽¹⁰⁾; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn để phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Tiếp tục thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức theo quy định tại Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án văn hóa công vụ. Đầu năm 2026, Ban Quản lý đã ban hành Kế hoạch chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện văn hóa công vụ, công sở và chuyển đổi vị trí công tác năm 2026⁽¹¹⁾. Qua đó đã triển khai cho công chức, viên chức, người lao động thực hiện tốt việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức trách nhiệm thực thi công vụ, thái độ giao tiếp ứng xử, giờ giấc làm việc, chất lượng tham mưu, qua đó góp phần phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác

Trong quý, Ban Quản lý đã ban hành kế hoạch thực hiện chuyển đổi vị trí công tác cho công chức, viên chức năm 2026¹².

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ và thanh toán không dùng tiền mặt, trong quý I/2026, với các nội dung sau

Việc thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” tiếp tục đi vào ổn định, lũy kế đến nay, đã tiếp nhận 13 hồ sơ và giải quyết, trả kết quả đúng hạn 13/13 hồ sơ. Thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về trả lương qua tài khoản, đến nay đã có 100% công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan thực hiện trả lương qua tài khoản. Thực hiện tốt việc đăng ký kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho 100% công chức, viên chức và người lao động cơ quan; đẩy mạnh việc cập nhật và xác thực dữ liệu Căn cước công dân với thông tin người tham gia BHXH, BHYT, BHTN. Đối với các khoản thanh toán tại cơ quan, phần lớn đều triển khai thực hiện tốt việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định. Từ đó, góp phần minh bạch hóa và kiểm soát được các khoản thu, chi thanh toán tại đơn vị.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-TTr ngày 21/10/2025 của Thanh tra tỉnh về kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2025. Ban Quản lý đã ban hành Kế hoạch và Công văn hướng dẫn thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2025¹³ triển khai đến các đối tượng cần phải kê khai tài sản biết để thực hiện. Hiện Ban Quản lý đã thực hiện đầy đủ việc kê khai tài sản, thu nhập và nộp hồ sơ về cấp trên đúng

⁽⁹⁾ Quyết định số 182/QĐ-BQLKKT ngày 26/12/2025.

⁽¹⁰⁾ Quyết định số 96/QĐ-BQLKKT ngày 07/10/2025.

⁽¹¹⁾ Kế hoạch số 25/KH-BQLKKT ngày 26/02/2026.

¹² Kế hoạch số 30/KH-BQLKKT ngày 09/3/2026.

¹³ Kế hoạch 22/KH-BQLKKT ngày 27/10/2025 và Công văn số 925/BQLKKT-VP ngày 20/11/2025.

thời gian quy định và niêm yết công khai tại trụ sở Ban Quản lý Khu kinh tế theo quy định¹⁴. Đồng thời, Ban Quản lý đã báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2025⁽¹⁵⁾.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong đơn vị:

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện trong kỳ báo cáo: Trong quý I/2026 đơn vị đã thực hiện nghiêm việc xử lý kỷ luật đối với cá nhân vi phạm, cụ thể: Ngày 11/02/2026, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 817-QĐ/ĐU thi hành kỷ luật ông Trần Hiến Phương bằng hình thức Khai trừ ra khỏi Đảng. Đối với kỷ luật hành chính, Ban Quản lý Khu kinh tế đã ban hành quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức Buộc thôi việc đối với ông Trần Hiến Phương để đảm bảo tính đồng bộ, kịp thời với kỷ luật Đảng và đúng quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

a) *Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý:* Không có.

b) *Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động thanh tra, kiểm toán:* Không có.

- *Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động thanh tra, kiểm toán:* Không có.

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...): Không có.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không có.

c) *Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; việc phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Không có.

d) *Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua các hoạt động khác (nếu có):* Không có.

đ) *Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương:* Không có.

e) *Kết quả xử lý tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:* Không có.

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phát hiện được: Không có.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: Không có.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: Không có.

¹⁴ Thông báo số 12/TB-BQLKKT ngày 15/01/2026.

⁽¹⁵⁾ Báo cáo số 65/BC-BQLKKT ngày 03/02/2026.

f) *Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu*: Không có.

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: Không có.

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: Không có.

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: Không có.

g) *Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong ngành Thanh tra*: Không có.

- Số vụ việc, số đối tượng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phát hiện trong kỳ báo cáo: Không có.

- Kết quả xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (hình sự, hành chính): Không có.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có.

a) *Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước*: Không có.

b) *Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý: (gồm công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện)*: Không có.

c) *Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước*: Không có.

- Kết quả xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng: Không có.

- Kết quả xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ: Không có.

- Kết quả thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích, chế độ trách nhiệm của người đứng đầu: Không có.

- Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có.

- Kết quả phát hiện, xử lý các hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có.

a) *Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực*: Không có.

b) *Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra*

nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: Không có.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

a) Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng: Không có.

b) Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong phòng, chống tham nhũng và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về phòng, chống tham nhũng (nếu có): Không có.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN-TC

Nhìn chung, trong quý Đảng ủy cùng với Lãnh đạo Ban đã lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác PCTNTC tại đơn vị, qua đó đã đạt được những kết quả tích cực, thông qua các nội dung: Lãnh đạo quán triệt kịp thời các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác PCTNTC; xây dựng kịp thời các kế hoạch nhằm cụ thể hóa nhiệm vụ và giải pháp triển khai thực hiện công tác PCTNTC tại đơn vị; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện cải cách hành chính, công khai minh bạch các hoạt động cũng như các khoản thu, chi tài chính theo quy định; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát và chấn chỉnh kịp thời những hạn chế xảy ra;... Bên cạnh những kết quả đạt được, tại đơn vị đã phát sinh 01 trường hợp công chức lãnh đạo phòng chuyên môn vi phạm pháp luật hình sự nghiêm trọng dẫn đến bị khởi tố, khai trừ Đảng và xử lý kỷ luật hành chính bằng hình thức Buộc thôi việc. Vi phạm này gây dư luận xấu và ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan, đơn vị.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện tốt các văn bản của pháp luật về PCTNTC tại đơn vị. Trong đó, quan tâm thực hiện tốt các giải pháp PCTN trong nội bộ, không để công chức, viên chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực làm nhiệm vụ PCTN. Tập trung xử lý nghiêm khắc, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho doanh nghiệp, cho nhà đầu tư trong giải quyết công việc theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ và các Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp tại Kế hoạch thực hiện PCTNTC năm 2026, sau thực hiện có báo cáo kết quả kịp thời về cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Hoàn tất việc lưu trữ hồ sơ và thực hiện các thủ tục phát sinh sau khi ban hành quyết định kỷ luật Buộc thôi việc đối với công chức vi phạm pháp luật theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ; công khai, minh bạch quản lý tài chính, tài sản, công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; thực hiện nghiêm túc việc bảo quản, sử dụng tài sản Nhà nước và quản lý mua sắm trang thiết bị cơ quan theo quy định.

- Tăng cường hoạt động giám sát, kiểm tra của Ban Thanh tra nhân dân tại đơn vị và thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định.

2. Kiến nghị, đề xuất: Không có.

Ban Quản lý gửi báo cáo Thanh tra tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (để BC);
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng và đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, mnđp.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Hữu Sương